

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày: 07-01-2022.

NHÂN DANH

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Đức Quân**

Bà Dương Tú Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân quận
Đống Đa, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 375/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 411/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Ngô Văn T, sinh năm 1990; Hộ khẩu thường trú: xã C, huyện Đ, tỉnh P;
Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Ngô Văn T; Con bà: Đỗ Thị N; Vợ: Nguyễn Quỳnh N; Có 01 con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Ngày 18/3/2020 Tào án nhân dân huyện Y, tỉnh Q xử phạt 03 tháng tù về tội Đánh bạc (ra trại ngày 17/4/2021); Danh bản, chỉ bản số 468 ngày 19/9/2021 do Công an quận Đống Đa lập; Tạm giam, tạm giữ: ngày 07/9/2021; Hiện đang bị tạm giam; Có mặt tại phiên tòa.

Địa chỉ: Khu 3 xã Hương Nộn, huyện Tam Nông, Phú Thọ.

- **Anh Ngô Hải L**, sinh năm 1987; Địa chỉ: phường L, quận Đ, thành phố H.

Hộ khẩu thường trú: Xã N, huyện T, tỉnh H;

Địa chỉ: Đường L, phường L, quận Đ, thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 07/9/2021, công an phường Láng Thượng tiếp nhận trình báo của anh Bùi Tiến D với nội dung: Ngày 06/9/2021 tại số 10A ngõ 994 Đường Láng, phường Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội, anh D bị Ngô Văn T lừa đảo chiếm đoạt chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29C1-034.64, nhãn hiệu Honda Wave màu xanh.

Kết quả điều tra xác định như sau:

Anh Bùi Tiến D và Ngô Văn T có qua hệ bạn bè cùng làm nghề quét sơn nhà, không có mâu thuẫn, nợ nần gì nhau. Khoảng 10 giờ ngày 06/9/2021 anh D gọi điện hỏi vay T 500.000 đồng; mặc dù không có tiền cho vay nhưng T vẫn đồng ý và bảo D đến phòng trọ tại địa chỉ số 10A ngõ 994 Đường Láng, phường Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội để T cho mượn tiền. D mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát 29C1-034.64 của anh Lê Văn Hải (sinh năm 1991; hộ khẩu thường trú: Xã Vạn Thắng, huyện Ba Vì, Hà Nội) để đi đến phòng trọ của T như đã hẹn. Khi thấy D đến, T nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô, T giả vờ hỏi mượn xe mô tô của D để đi rút tiền về cho D vay. Khi lấy được xe của D, T đi xe trên đến số 179 Chùa Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội gặp Ngô Hải L (sinh năm 1987; Địa chỉ: 179 Chùa Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội) cầm cố xe, đến chiều sẽ lấy lại xe. L hỏi nguồn gốc xe, T nói là xe của T. Do quen biết T trước đó nên L không kiểm tra giấy tờ xe và đồng ý nhận cầm cố xe cho T với số tiền 2.500.000 đồng, thỏa thuận đến 17 giờ cùng ngày thì T chuộc lại xe, chi phí hết 100.000 đồng, việc cầm cố không viết giấy tờ gì. L đã chuyển khoản số tiền 2.500.000 đồng cho T. Sau đó, T đi bộ về, trên đường đi T chuyển khoản trả nợ vay tín chấp số tiền 2.450.000 đồng; 50.000 đồng chuyển khoản mua đồ ăn. Khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày, T về phòng trọ, D hỏi xe đâu, lúc đầu T nói dối là bị công an giữ, cuối cùng T thừa nhận đã tự ý cầm cố xe. Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 07/9/2021, D đến công an phường Láng Thượng trình báo, tố giác hành vi của T. Đến 18 giờ 30 phút, T đến công an phường Láng Thượng đầu thú và khai nhận hành vi trên.

Cơ quan điều tra đã thu giữ của L 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát 29C1-034.64 tại 179 Chùa Láng, phường Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội. L tự nguyện giao nộp xe và khai nhận nội dung phù hợp với lời khai của T.

Tại Kết luận định giá số 240/KL-HĐĐGTS, ngày 14/9/2021 của Hội đồng định giá quận Đống Đa kết luận: Xe Honda Wave màu xanh, đeo biển số 29C1-034.64, số khung 099237, số máy không xác định được, đã qua sử dụng trị giá 6.000.000 đồng.

Ngoài hành vi trên, Ngô Văn T còn có hành vi như sau:

T thuê trọ tại phòng trọ 203 số 10A ngõ 994 Đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội từ tháng 6/2021. Ngày 04/9/2021 do không có

tiền chi tiêu, T bán chiếc điều hòa nhãn hiệu Samsung đã qua sử dụng đang lắp tại phòng trọ 203 - số 10A ngõ 994 Đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội, cho một người thanh niên không rõ tên tuổi địa chỉ được 1.000.000 đồng. Ngày 08/9/2021 anh Đoàn Đức T - người quản lý phòng trọ đã trình báo sự việc đến công an phường Láng Thượng.

Tại Kết luận định giá số 276/KL-HĐĐGTS ngày 03/11/2021 của Hội đồng định giá quận Đống Đa kết luận: Chiếc điều hòa Samsung đã qua sử dụng, không thu hồi được trị giá 2.200.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, anh Đoàn Đức T yêu cầu T phải bồi thường số tiền 2.100.000 đồng do không thu hồi được chiếc điều hòa.

Xét thấy: Ngô Văn T có hợp đồng thuê nhà, được giao quản lý và sử dụng điều hòa Samsung nhưng đã tự ý bán. Do trị giá chiếc điều hòa chưa đủ yếu tố cấu thành tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản nên cơ quan công an đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với T về hành vi trên.

Đối với nam thanh niên mua chiếc điều hòa, do không xác định được nhân thân nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác định xử lý.

Đối với Ngô Hải L: Do không biết chiếc xe mô tô do T cầm cố là tài sản do vi phạm pháp luật mà có nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý L về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Anh Bùi Tiến D yêu cầu Ngô Văn T bồi thường số tiền 4.000.000 đồng; Anh Ngô Hải L yêu cầu T bồi thường số tiền 2.500.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 374/CT-VKSĐĐ ngày 24 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội đã truy tố Ngô Văn T về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố Ngô Văn T về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo đã đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Văn T từ 12 đến 16 tháng tù; Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; Trả điện thoại cho bị cáo; Buộc bị cáo bồi thường cho anh D số tiền 4.000.000 đồng; Tịch thu sung công xe máy; Đối với yêu cầu của anh L đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào nội dung vụ án, các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Đống Đa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự và không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định khởi tố, truy tố của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện được coi là hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình đã thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng vụ án, kết luận định giá tài sản, phù hợp về thời gian, địa điểm, diễn biến của vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 06/9/2021, tại số 10A ngõ 994 Đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội, bằng thủ đoạn gian dối Ngô Văn T đã chiếm đoạt chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát: 29C1-034.64 trị giá 6.000.000 đồng của anh Bùi Tiến D. Vì vậy, hành vi của Ngô Văn T đã phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo với tội danh và điều luật trên là có căn cứ pháp luật.

Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm mất trật tự, trị an địa phương nên cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với mức độ gây nguy hại cho xã hội mà bị cáo gây ra. Nhân thân bị cáo xấu, đã được pháp luật cải tạo, giáo dục song không chịu tu dưỡng; Bản án năm 2020 chưa được xóa lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống, xã hội một thời gian tương xứng với hành vi và nhân thân bị cáo và để răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo đã đầu thú, có thái độ thành khẩn khai báo, tài sản đã được thu hồi nên cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

- Đối với chiếc xe mô tô Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát: 29C1-034.64: Xét thấy, số máy xe mô tô bị tẩy xóa, không có căn cứ để xác định chủ sở hữu nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Anh Bùi Tiến D yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 4.000.000 đồng; Tại phiên tòa bị cáo đồng ý với yêu cầu của anh D. Xét đây là yêu cầu chính đáng và sự tự nguyện của bị cáo nên chấp nhận, buộc bị cáo phải bồi thường cho anh D số tiền 4.000.000 đồng.

- Anh Đoàn Đức T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.100.000 đồng. Xét thấy hành vi chiếm đoạt điều hòa (trị giá 2.200.000 đồng) của bị cáo chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên cơ quan công an đã ra Quyết định xử phạt hành chính. Do vậy, không xem xét yêu cầu của anh Thắng trong vụ án này. Dành quyền khởi kiện bằng vụ kiện dân sự khác khi anh Thắng có yêu cầu.

- Anh Ngô Hải L yêu cầu bị cáo T bồi thường số tiền 2.500.000 đồng. Xét thấy: Khi bị cáo T thực hiện giao dịch dân sự cầm cố xe máy, anh L có lỗi đã không yêu cầu bị cáo xuất trình, không kiểm tra giấy tờ chứng minh nguồn gốc tài sản nhưng vẫn cho bị cáo cầm cố; do vậy, không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu bồi thường của anh L.

- **Vật chứng:** Đối với chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- **Tuyên bố:** Bị cáo **Ngô Văn T** phạm tội **“Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”**.

- **Căn cứ:** khoản 1 Điều 174; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- **Xử phạt:** Bị cáo **Ngô Văn T 12** (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giữ (ngày 07/9/2021)

Căn cứ: Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 357, Điều 468, Điều 584, Điều 585; Điều 587; Điều 589 Bộ luật dân sự; Điều 106, Điều 136, 331, 333 của Bộ luật tố

tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội (quy định về án phí, lệ phí Tòa án).

Buộc bị cáo trả cho anh Bùi Tiến D số tiền 4.000.000 đồng;

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô đeo biển số 29C1-034.64 nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, số khung 099237 số máy không xác định; Trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy J2 pro màu đen nhưng được giữ lại để đảm bảo thi hành án (tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng số 55 ngày 14/12/2021 Của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được bồi thường có đơn yêu cầu thi hành án, bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải bồi thường theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự cho đến khi thi hành án xong.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Quân